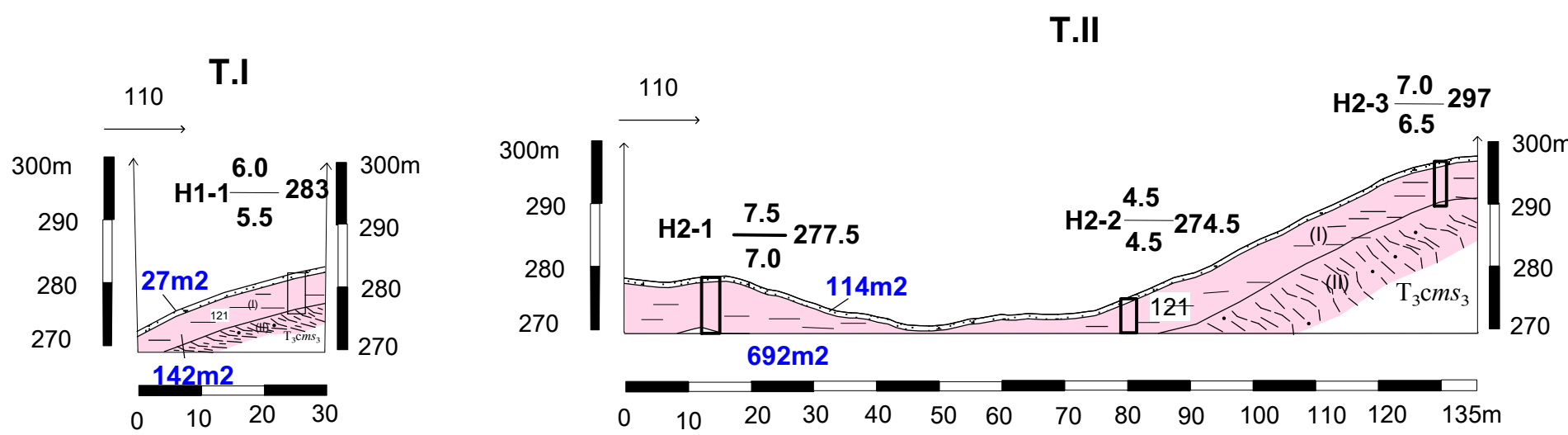


MẶT CẮT TÍNH TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN

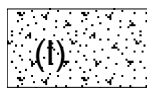
ĐẤT SÉT LÀM VLXD TT TẠI KHU VỰC PỒ TANG, XÃ HỢP THÀNH,
HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

TỶ LỆ NGANG 1:1000

TỶ LỆ ĐỨNG 1:1000



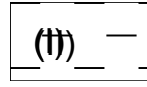
CHỈ DẪN



Lớp phủ: thành phần gồm cát bụi, sét, mùn, rễ cây
bở rời tới xốp

T_{3cms₃}

Tuổi địa chất



Lớp Sét: thành phần
gồm chủ yếu là sét màu xám xám
nâu vàng, mịn dẻo (tầng sản phẩm)

121

Cấp trữ lượng 121



Lớp đá gốc phong hóa dở dang
bao gồm sét kết, bột kết, đá phiến sét
xen cát kết hạt nhỏ.

122

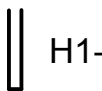
Cấp trữ lượng 122

142m²

Diện tích tầng sét trên mặt cắt

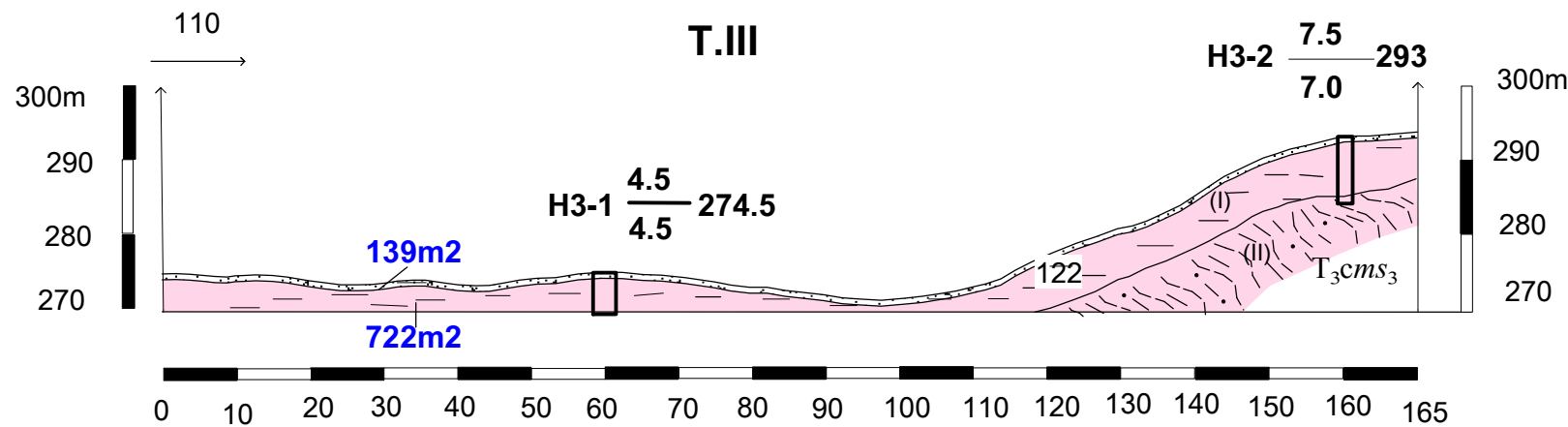
110

Phương vị mặt cắt



H1-1 $\frac{7.5}{7.0}$ 275 Hố và số hiệu: chiều sâu (m)
Chiều dày tầng sản phẩm (m)

Độ cao hố (m)



CHỦ ĐẦU TƯ CÔNG TY CP XÂY DỰNG LẠNG SƠN	ĐƠN VỊ TƯ VẤN CÔNG TY TNHH TRẦN HỮU		
	Bảo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất sét làm VLXD thông thường tại khu vực Pồ Tang, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn		
	Bản vẽ số:	Tỷ lệ: 1: 1000	Năm 2014
	Tên bản vẽ:	Mặt cắt địa chất tính trữ lượng khoáng sản đất sét làm VLXD thông thường tại khu vực Pồ Tang, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	
	Người thành lập:	Trần Đông Hải và nnk	
	Chủ nhiệm đề án:	Nguyễn Quốc Trị	
	Giám đốc:	Nguyễn Thế Đạt	